

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN N

TỈNH NINH BÌNH

Số: 134/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

N, ngày 18 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 210/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Anh Hà Văn C, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Hà Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận:

- Đối với cháu Hà Anh T, sinh ngày 09/9/2001 hiện nay đã trên 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Anh Hà Văn C tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Hà Thái D, sinh ngày 01/8/2005 hiện nay cháu đang ở với anh C cho đến khi cháu D đủ 18

tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Chị Trần Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung- công nợ chung: Hai bên đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị H nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Trần Thị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí ly hôn số AA/2018/0000609 ngày 13/08/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan. Như vậy, chị Trần Thị H được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH